

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung căn cứ pháp lý (lĩnh vực Điện) thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương tỉnh tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 86/TTr-SCT ngày 27 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 08 danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung căn cứ pháp lý (lĩnh vực Điện) thuộc phạm vi chức

năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của 08 danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 của Quyết định này vẫn thực hiện theo quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại mục A, phần II, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, N(05b).

CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (LĨNH VỰC ĐIỆN) THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC: 08 danh mục TTHC						
1	Cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương 2.001561	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	800.000đồng/giấy phép Trường hợp tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép để thực hiện từ hai lĩnh vực hoạt động điện lực trở lên, thì mức thu phí thẩm định được tính như sau:	- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày

					$P_{TD} = P_1 + 0,4 \sum_{i=2}^n P_i$ Trong đó: - P_1: Phí thẩm định lớn nhất của một trong các lĩnh vực hoạt động điện lực đề nghị cấp phép (được quy định tại Biểu mức thu nêu trên); - P_i: Phí thẩm định của các lĩnh vực hoạt động điện lực còn lại; - 0,4: Hệ số điều chỉnh.	05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực; - <i>Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</i> - <i>Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ</i>
--	--	--	--	--	---	--

						<i>Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương 2.001632	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	400.000 đồng/giấy phép	- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ

						Công Thương; - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực; - <i>Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</i> - <i>Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
--	--	--	--	--	--	--

3	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 3MW đặt tại địa phương 2.001617	12 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	2.100.000 đồng/giấy phép Trường hợp tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép để thực hiện từ hai lĩnh vực hoạt động điện lực trở lên, thì mức thu phí thẩm định được tính như sau: $P_{TD} = P_1 + 0,4 \sum_{i=2}^n P_i$ Trong đó: - P_1: Phí thẩm định lớn nhất của một trong	- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; - Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép
---	---	---	--	---	--	--

					các lĩnh vực hoạt động điện lực đề nghị cấp phép (được quy định tại Biểu mức thu nêu trên); - P_i: Phí thẩm định của các lĩnh vực hoạt động điện lực còn lại; - 0,4: Hệ số điều chỉnh.	hoạt động điện lực; - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực; - <i>Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</i> - <i>Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện có quy mô	07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính	1.050.000 đồng/giấy phép	- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; - Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

	công suất dưới 3MW đặt tại địa phương 2.001549		tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.		- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực;
--	--	--	---	--	--

						- Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực; - Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
5	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương 2.001535	12 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp;	700.000 đồng/giấy phép Trường hợp tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép để thực hiện từ hai lĩnh vực hoạt động	- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; - Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực;

				- Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến. điện lực trở lên, thì mức thu phí thẩm định được tính như sau: $P_{TD} = P_1 + 0,4 \sum_{i=2}^n P_i$ Trong đó: - P_1: Phí thẩm định lớn nhất của một trong các lĩnh vực hoạt động điện lực đề nghị cấp phép (được quy định tại Biểu mức thu nêu trên); - P_i: Phí thẩm định của các lĩnh vực hoạt động điện lực còn lại;	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực; - <i>Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số</i>
--	--	--	--	---	---

					- 0,4: Hệ số điều chỉnh.	<i>điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</i> <i>- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương 2.001266	07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công	350.000 đồng/giấy phép	- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; - Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh

				trực tuyến.		thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực; - <i>Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động</i>
--	--	--	--	-------------	--	--

						<i>điện lực;</i> <i>- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
7	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương 2.001249	12 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	800.000 đồng/giấy phép Trường hợp tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép để thực hiện từ hai lĩnh vực hoạt động điện lực trở lên, thì mức thu phí thẩm định được tính như sau:	- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; - Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ

					$P_{TD} = P_1 + 0,4 \sum_{i=2}^n P_i$ Trong đó: - P_1: Phí thẩm định lớn nhất của một trong các lĩnh vực hoạt động điện lực đề nghị cấp phép (được quy định tại Biểu mức thu nêu trên); - P_i: Phí thẩm định của các lĩnh vực hoạt động điện lực còn lại; - 0,4: Hệ số điều chỉnh.	sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực; - <i>Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</i> - <i>Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục</i>
--	--	--	--	--	---	---

						<i>hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương 2.001724	07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	400.000đồng/ giấy phép	- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; - Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 137/2013/NĐ- CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày

						09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực; - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực; - <i>Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;</i> - <i>Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
--	--	--	--	--	--	---

(Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là phần đã được sửa đổi, bổ sung)